

MỘT THỜI DẤU YÊU

.*@*.

Nguyễn Thị Đức

Cựu HS trường nữ TH Pleime

Trường nữ trung học Pleime ! Những năm đầu thành lập, những năm 1967 – 1968. Lũ chúng tôi, các nữ sinh lứa đầu tiên của trường, chân ráo chân ướt bước vào lớp đệ thất. Hai dãy đôi, ở giữa là cổng trường nhìn thẳng vào dãy chính. Hai bên là hai dãy phòng học cấp 4. Hàng rào kềm gai. Gió. Nắng. Bụi đỏ ...

Trường mới thành lập, thầy cô ít, phải mời các giáo sư ở trường trung học Pleiku, trung học Bộ Đệ, trung học Minh Đức. Bốn mươi năm trôi qua, lũ chúng tôi vẫn nhớ như in từng thầy cô giáo – những người đã không quản thời gian, công sức, dạy dỗ chúng tôi nên người.

Trước hết, xin được gửi lòng biết ơn vô hạn đến cô Trần Thị Ngọc Dung - giáo sư hướng dẫn lớp đệ lục hai niên khoá 1968-1969. Không bao giờ tôi quên cô – một người mà tất cả học sinh cùng thời không ai không ngưỡng mộ. Trong mắt lũ trẻ chúng tôi, cô tuyệt vời biết bao ! Mái tóc tím uốn cao, gương mặt chữ điền, đôi mắt sáng hiền từ, giọng nói ấm áp, phong cách giản dị, hoà đồng, yêu thương học sinh hết mực. Cô dạy rất nhiều môn : Toán, Việt văn, Lý-Hoá. Môn nào cô cũng dạy hay và dạy vô cùng dễ hiểu. Ngưỡng mộ và khâm phục cô, lũ chúng tôi đua nhau học. Học để được thấy mắt cô sáng, má cô hồng, môi cô nở một nụ cười thật tươi và giọng nói như reo : “ Giỏi lắm ! Hai mươi trên hai mươi ! ” mỗi khi có ai đó trả lời được một câu hỏi hóc búa mà cả lớp cúi đầu, im như thóc. Học để được cô cho làm sơ-mi trong kỳ thi đệ nhất lục cá nguyệt hoặc đệ nhị lục cá nguyệt. Có được điểm phúc đó, lũ trẻ chúng tôi tự hào, kiêu hãnh biết bao ! Đâu để gì được cô tin tưởng và giao công việc chứ !

Không chỉ giảng dạy tận tâm, cô còn đứng sau, nâng đỡ lớp đệ lục hai chúng tôi khi cấm trại, nhất là lúc thi nấu ăn. Hồi đó lớp tôi chỉ có Bích Lan – người đẹp của lớp – là giỏi nữ công gia chánh. Cô đã vất vả vào bếp, đạo diễn cho lớp món bún bung – món của người Bắc xa xứ, luôn “ Thương nhớ ơ hờ thương nhớ ai ” – nấu bằng sườn heo, đu đủ xanh, dọc mùng, cà chua... và giúp lớp bày biện, trang trí món ăn, trang trí mâm cơm để dự thi...

Một thầy giáo mà tất cả chúng tôi – lũ học Pháp văn – đều vô cùng kính trọng và ngưỡng mộ, đó là thầy Nguyễn Quảng Cư. Lớp chúng tôi là lớp vừa có sinh ngữ Pháp vừa có sinh ngữ Anh. Trước đó, chúng tôi đã học thầy Nguyễn Kế Viêm, thầy Liêu Công, thầy Bửu Quang. Mỗi thầy giáo để lại trong tâm trí chúng tôi những ấn tượng khác nhau. Nhưng sâu đậm nhất vẫn là thầy Nguyễn Quảng Cư. Lớp chúng tôi được học thầy từ đệ nhất cấp đến nhị cấp. Đáng thầy cao to, mắt lấp lánh tươi cười sau gọng kính, giọng nói chậm rãi, điềm tĩnh. Bao thành phố, bao vùng miền của nước Pháp ; bao nhà văn, nhà thơ Pháp qua lời giảng của thầy đều hiện lên thật cụ thể, gần gũi và sống động. Lũ chúng tôi ai cũng tròn mắt, nghĩ rằng thầy đã từng đi Pháp, đã từng đặt chân lên các vùng miền của nước Pháp mới có những kiến thức sâu rộng làm chúng tôi tự hào về tiếng Pháp, yêu những câu văn có văn phạm rất chặt chẽ, sáng rõ của tiếng Pháp và đua nhau học thuộc lòng những bài thơ tiếng Pháp trong sách giáo khoa như thế !

Ấn tượng nhất là thầy dạy Pháp văn nhưng có lần, trong giờ ra chơi, chúng tôi thấy thầy đọc một cuốn sách dày cộp. Rón rén đến gần, chúng tôi đánh liêu hồi xem đó là sách gì. Lạ chưa, đó là cuốn “ Sử ký Tư Mã Thiên ” ! Ngây thơ, chúng tôi lại hỏi tiếp rằng thầy dạy Pháp văn sao lại đọc “ Sử ký Tư Mã Thiên ”, đọc để làm gì,

tác phẩm đó có dễ nuốt không?... Thấy cười, hiền lành nói “ là thầy giáo thì phải đọc những tác phẩm nổi tiếng của thế giới ở nhiều lĩnh vực khác nhau, đâu chỉ đọc sách chuyên môn hẹp ”. Lời thầy năm xưa đã in đậm trong tâm trí chúng tôi để bây giờ, theo nghề “ gõ đầu trẻ ”, chúng tôi vẫn luôn nhớ : phải có kiến thức sâu rộng mới làm tốt công việc dạy học, mới có những giờ dạy lung linh, sống mãi trong tâm tưởng học sinh.

Ở thầy, chúng tôi còn nhớ mãi những lời nhắc nhở, uốn nắn nhẹ nhàng về tư thế, tác phong lúc ngồi học hoặc lúc lên trả bài. Lúc thì thầy nhắc “ bỏ chân vào, con gái đừng ngồi một chân bỏ vào trong, một chân chìa ra lối đi ”; lúc thầy lại nhẹ nhàng “ đứng đọc bài, đừng thọc tay vào túi áo manteau ”... Một lần, đến thăm thầy vào dịp đầu năm mới, chúng tôi thấy thầy đang chơi một trò chơi rất lạ với các thầy giáo ở căn nhà đường Trần Quang Khải, gần trường Trung học Pleiku. Chúng tôi lại hỏi, thầy lại dịu dàng cho biết đó là trò chơi domino và hướng dẫn cách chơi. Quả thật, với kiến thức uyên bác, với nhân cách cao đẹp, thầy đã mở ra trước mắt chúng tôi một chân trời mới mẻ với bao điều thú vị. Và không chỉ truyền thụ kiến thức, thầy còn quan tâm uốn nắn từng cử chỉ, từng việc làm của chúng tôi như một người cha khiêm khắc nhưng đầy bao dung...

Không thể không nhắc đến thầy Nguyễn Văn Hoà, dạy Việt văn trường nữ trung học Pleime. Thầy có ngoại hình khá đặc biệt : lưng dài, chân ngắn, bước sải sải. Tác phẩm nào, tác giả nào qua lời giảng say sưa của thầy chúng tôi đều cảm được cái hay của tác phẩm và “ mê ” luôn tác giả. Học thầy, chúng tôi say mê tìm tư liệu để thuyết trình về những lần Kiều đánh đàn, về vấn đề “ Kiều có thuỷ chung không ? ”... Học thầy, chúng tôi ra rả đọc những bài thơ chữ Hán : “ Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi ”, rồi “ Khuê trung thiếu phụ bất tri sầu ” và “ Quân tri thiếp hữu phu – Tặng thiếp song minh châu – Cảm quân triển miên ý – Hệ tại hồng la nhu ”. Chúng tôi còn nhớ mãi thầy đã phân tích, so sánh nhân vật nữ trong bài “ Tiết phụ ngâm ” với nhân vật nữ trong bài ca dao “ Trèo lên cây bưởi hái hoa – Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân ” và phê phán kịch liệt người được văn học Trung Quốc ngợi ca là tiết phụ. Cả lớp cứ lẻo đẻo theo thầy mà tranh cãi về chữ tiết trong hai tác phẩm này. Thật diệu kỳ, thầy đã khơi dậy và thổi bùng ngọn lửa say mê học Việt văn của lứa chúng tôi – một lũ học trò đang theo học ban B !

Thầy lại có cách yêu cầu chúng tôi học thuộc lòng các áng văn thơ khó nhai và dài dằng dặc như “ Văn tế trận vong tướng sĩ ”, “ Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc ” và những đoạn trích giảng trong truyện Kiều bằng lời phán xanh rờn : “ Con Sen học được thì cả lớp cũng học được ! ” (Sen là Đào Thị Kim Sen, nhà nghèo nhưng học giỏi nổi tiếng thời chúng tôi). Lũ chúng tôi vừa bò ra mà tưng vừa rửa thắm nhỏ Sen vì một khi thầy Hoà đã phán thì không còn con đường nào khác, phải học thôi !

Còn biết bao thầy cô giáo đã từng giảng dạy dưới mái trường nữ trung học Pleime ! Bao thầy cô kính yêu như những mạch nước ngầm cứ tưới mãi cho đời chúng tôi vươn lên xanh tốt. Dấu yêu một thời không bao giờ chúng tôi quên được ! Để những lúc mỗi gối chồn chân, vấp ngã trên đường đời, nhớ lại những tin yêu mà thầy cô giáo đã dành cho chúng tôi dưới mái trường nữ trung học Pleime, chúng tôi lại đứng dậy, vững vàng đi tới !

Xin ngàn lần biết ơn mái trường ! Xin ngàn lần biết ơn các thầy cô giáo đã dạy chúng tôi năm xưa và đã có tác động, đã có dấu ấn hết sức lớn lao đối với cuộc đời của mỗi chúng tôi ! Mãi mãi không bao giờ quên được mái trường của một thời hoa đỏ, mái trường Pleime nhỏ bé đầy nắng, gió và bụi đỏ cao nguyên...